

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1433** /UBND-TC
V/v đẩy mạnh thực hiện các giải
pháp điều hành ngân sách 6 tháng
cuối năm 2026

Hải Phòng, ngày **08** tháng **7** năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thành phố;
- Thuế thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Năm 2026 là năm đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch tài chính 05 năm và đầu tư công trung hạn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030. Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được trong 6 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội những tháng cuối năm dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; một số yếu tố trong nước và quốc tế có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, thị trường bất động sản và tiến độ triển khai các dự án đầu tư, qua đó tác động đến khả năng hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước và yêu cầu bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách trên địa bàn thành phố.

Để phân đầu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

I. Về công tác quản lý thu

1. Thuế thành phố Hải Phòng

1.1. Tiếp tục phát huy vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo Quyết định số 3906/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; định kỳ rà soát, kiện toàn, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công tác tăng cường thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố.

1.2. Phối hợp với các cơ quan liên quan bám sát Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 14/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch thu ngân sách nhà nước năm 2026 và các kịch bản tăng trưởng kinh tế của thành phố; thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện thu ngân sách theo từng địa bàn, từng lĩnh vực và từng nguồn thu trọng điểm; kịp thời cập nhật các yếu tố tác động đến nguồn thu để chủ động điều hành, phân đầu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026.

1.3. Theo dõi sát tình hình sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu của các

doanh nghiệp trọng điểm; chủ động đánh giá tác động của biến động thương mại quốc tế, chính sách thuế của các thị trường lớn và tình hình chính trị thế giới đến nguồn thu ngân sách; kịp thời tham mưu các giải pháp quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế và nuôi dưỡng nguồn thu bền vững.

1.4. Đẩy mạnh công tác quản lý thu đối với các lĩnh vực còn dư địa thu như bất động sản, thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng dự án và hoạt động kinh doanh xuyên biên giới; tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu số phục vụ công tác quản lý thu, kiểm soát rủi ro và chống thất thu ngân sách; đề xuất các giải pháp mở rộng nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu có hiệu quả, đảm bảo tính ổn định, bền vững nguồn thu ngân sách nhà nước.

1.5. Thường xuyên theo dõi sát tình hình biến động kinh tế - xã hội, những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách trên địa bàn để tham mưu với Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật thuế trên địa bàn; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đặc biệt quan tâm đến các dự án trọng điểm, các doanh nghiệp có số thu nộp ngân sách lớn để tạo nguồn thu cho ngân sách thành phố.

1.6. Dự báo và đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu nội địa ngân sách nhà nước trên địa bàn, phối hợp với Sở Tài chính để có giải pháp tham mưu điều hành thu phù hợp; phấn đấu hoàn thành cao nhất số thu nội địa năm 2026 theo chỉ tiêu phấn đấu được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Chi cục Hải quan khu vực III

2.1 Theo dõi, phân tích biến động sản lượng, kim ngạch hàng hoá từng tháng, từng giai đoạn để đánh giá sự tác động trong việc áp dụng chính sách thuế, chính sách mặt hàng mới; chú trọng tới các doanh nghiệp có đóng góp kim ngạch xuất nhập khẩu, số thuế cao tại địa bàn thành phố, các đối tác thương mại lớn để dự báo, phân tích xây dựng kịch bản ứng phó kịp thời và phù hợp; chủ động đánh giá, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết các vướng mắc phát sinh và triển khai công tác quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu,...bổ trí thời gian, sắp xếp nhân lực tư vấn, hỗ trợ Doanh nghiệp kịp thời trong giải quyết thông quan hàng hoá.

2.2. Tập trung thu hồi nợ thuế, lệ phí; phân loại nhóm nợ, tình trạng nợ thuế, lệ phí của doanh nghiệp; tăng cường phối kết hợp trao đổi, thu thập thông tin người nộp thuế giữa các cơ quan liên quan để áp dụng kịp thời các biện pháp thu hồi thuế nợ đọng, lệ phí.

2.3. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin với các Sở, Ban, ngành thành phố (Sở Tài chính, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Thuế thành phố, Công an thành phố,...) trong giải quyết vướng mắc, hỗ trợ thủ tục, chính sách, tạo thuận lợi cho Doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa và kinh doanh tại thị trường nội địa.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

3.1. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, kiểm tra, rà soát và xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất, thuê đất chậm tiến độ, vi phạm pháp luật. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

3.2. Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng các quy định của Luật đất đai và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3.3. Hướng dẫn các địa phương giải quyết tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, công trình quan trọng có quy mô lớn, có sức lan tỏa, kết nối vùng, xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các dự án giao thông, đô thị.

3.4. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố triển khai nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 20/3/2026 về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất từ các dự án năm 2026 và các văn bản cập nhật tiến độ dự án; hướng dẫn các địa phương xây dựng phương án giá đất, phối hợp với Sở Tài chính, Thuế thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã định kỳ hàng tháng rà soát, đánh giá kết quả thu tiền sử dụng đất để đề xuất các giải pháp điều chỉnh kịp thời nhằm hoàn thành và vượt dự toán thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được Hội đồng nhân dân thành phố giao và dự toán phân đấu.

4. Sở Tài chính

4.1. Phối hợp với Thuế thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các dự án phát sinh kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo đủ điều kiện được khấu trừ vào tiền thuê đất, tiền sử dụng đất để hạch toán thu, chi (ghi thu, ghi chi) vào ngân sách nhà nước.

4.2. Thực hiện tốt chức năng là cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định giá đất. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định phương án giá đất cụ thể của các dự án theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.3. Trên cơ sở báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện thu ngân sách và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp của Thuế thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan; định kỳ hằng quý, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện kế hoạch thu ngân sách và các giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời.

5. Các sở, ngành, đơn vị thành phố

5.1. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu và đầu tư trên địa bàn; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghiệp, logistics, cảng biển, hạ tầng khu công nghiệp và các dự án đầu tư lớn nhằm sớm đưa dự án vào hoạt động, tạo thêm nguồn thu ổn định cho ngân sách nhà nước.

5.2. Đối với thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất, các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện quyết liệt Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xác định giá đất cụ thể, phê duyệt phương án đấu giá, đấu thầu dự án có sử dụng đất và hoàn thiện các thủ tục liên quan để sớm tổ chức đấu giá, giao đất, cho thuê đất theo kế hoạch. Thường xuyên rà soát tiến độ từng dự án, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh; đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai, bảo đảm hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất năm 2026.

5.3. Các sở, ngành, đơn vị thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; tăng cường phối hợp trong công tác quản lý thu, thường xuyên rà soát, đánh giá khả năng hoàn thành dự toán từng khoản thu, từng địa bàn; kịp thời đề xuất giải pháp điều hành đối với các khoản thu có nguy cơ hụt thu, quyết tâm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2026.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu

6.1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn; tập trung đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án thuộc thẩm quyền; chủ động rà soát các nguồn thu còn tiềm năng, kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc để xử lý, bảo đảm hoàn thành dự toán thu ngân sách được giao.

6.2. Chỉ đạo rà soát, đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, ghi thu, ghi chi tiền đất để đảm bảo hoàn thành dự toán năm 2026.

6.3. Rà soát các dự án đấu giá đất còn nợ tiền sử dụng đất, tập trung tháo gỡ khó khăn, đôn đốc thu nộp tiền vào ngân sách nhà nước, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân cố tình chây ỳ nợ tiền sử dụng đất.

6.4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

II. Về công tác quản lý chi

Các sở, ban, ngành, đơn vị thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; chủ động rà soát các nhiệm vụ chi, bảo đảm sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức. Điều hành chi ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công gắn với kiểm soát chặt chẽ chi thường xuyên, bảo đảm cân đối ngân sách địa phương.

Trong điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2026, tập trung kiểm soát chặt chẽ chi thường xuyên; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ chính trị quan trọng, các chế độ, chính sách đã ban hành, nhiệm vụ an sinh xã hội, quốc phòng,

an ninh và các nhiệm vụ cấp thiết phát sinh; hạn chế tối đa việc đề xuất bổ sung kinh phí ngoài dự toán, các nhiệm vụ, chính sách tăng thêm khi chưa thực sự cần thiết, cụ thể như sau:

1. Sở Tài chính

1.1. Chủ trì theo dõi tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2026; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, linh hoạt, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của thành phố.

1.2. Thường xuyên rà soát tình hình phân bổ, sử dụng dự toán của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, thu hồi hoặc điều chuyển kinh phí đối với các nhiệm vụ chậm triển khai, không còn nhu cầu hoặc không có khả năng thực hiện, giải ngân trong năm 2026 theo quy định.

1.3. Chủ trì rà soát nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ chi cho con người và các chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành; bảo đảm bố trí kinh phí đầy đủ, kịp thời, không để xảy ra tình trạng nợ chế độ, chính sách hoặc chậm chi trả cho các đối tượng thụ hưởng.

1.4. Trong quý III và quý IV năm 2026, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị rà soát toàn diện các nhiệm vụ chi ngân sách đã được giao dự toán; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phương án sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, triển khai chậm hoặc không có khả năng hoàn thành trong năm ngân sách để ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công,...

1.5. Theo dõi sát tình hình giải ngân vốn đầu tư công; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu các giải pháp điều hành vốn đầu tư công, kịp thời đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu và khả năng giải ngân tốt theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thành phố

2.1. Thực hiện chi ngân sách theo tiến độ triển khai nhiệm vụ và trong phạm vi dự toán được giao; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi, triệt để tiết kiệm các khoản chi hội nghị, hội thảo, lễ kỷ niệm, đi công tác trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa tài sản và các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết; bảo đảm sử dụng ngân sách đúng mục đích, hiệu quả, không để xảy ra tình trạng sử dụng kinh phí dàn trải hoặc dồn khối lượng, thanh toán vào cuối năm. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc quản lý, sử dụng dự toán ngân sách được giao bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2.2. Rà soát toàn bộ các nhiệm vụ, đề án, chương trình, kế hoạch thuộc phạm vi quản lý; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên, đánh giá sự cần thiết, hiệu quả và khả năng triển khai thực hiện; đề xuất điều chỉnh, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện đối với các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết, hiệu quả thấp hoặc chưa



bảo đảm điều kiện triển khai trong năm 2026 nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2.3. Trong quá trình triển khai thực hiện dự toán chi ngân sách những tháng cuối năm 2026, khi phát sinh các khoản chi đột xuất, các đơn vị chủ động sắp xếp trong dự toán chi thường xuyên đã được giao, không đề nghị phê duyệt bổ sung dự toán ngân sách (trừ các khoản chi đột xuất phát sinh do thiên tai, dịch họa; các chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ cần thiết, cấp bách khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương mà chưa bố trí dự toán).

2.4. Hạn chế tối đa việc đề xuất ban hành chính sách đặc thù mới hoặc mở rộng các nhiệm vụ, chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa thực sự cần thiết, cấp bách hoặc chưa xác định được nguồn kinh phí bảo đảm; trường hợp cần thiết phải báo cáo, đánh giá đầy đủ tính cấp thiết, hiệu quả, tác động và khả năng cân đối nguồn lực trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.5. Đối với các trường hợp đề nghị bổ sung kinh phí ngoài dự toán đã được giao đầu năm, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về sự cần thiết của nhiệm vụ, việc đã rà soát, sắp xếp trong phạm vi dự toán được giao, tính chính xác của nhu cầu kinh phí đề xuất và khả năng tổ chức thực hiện, giải ngân trong năm ngân sách; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với các trường hợp được bổ sung kinh phí nhưng triển khai không bảo đảm tiến độ, giải ngân dưới 95% dự toán được giao bổ sung, phải hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu

3.1. Chủ động điều hành ngân sách địa phương phù hợp với khả năng thu ngân sách; tổ chức chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ an sinh xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cấp thiết trên địa bàn.

3.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp sử dụng ngân sách chưa đúng quy định, gây thất thoát, lãng phí.

3.3. Rà soát các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán nhưng triển khai chậm hoặc không còn nhu cầu thực hiện; chủ động điều chỉnh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh trong trường hợp vượt thẩm quyền.

3.4. Quản lý, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; ưu tiên cho các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh trên địa bàn.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại văn bản này; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; thực hiện nghiêm

các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thuế thành phố Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp điều hành phù hợp, bảo đảm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng Tài chính;
- Lưu: VT, P.T.T.Hồng.



CHỦ TỊCH

Đỗ Thành Trung

